TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH BÌNH ĐỊNH** Số: 10/2020/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *AL, ngày 13 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1950.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Thu Th, sinh năm 1972.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Huỳnh Thạch C, sinh năm 1968.

Đồng địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Thu Th thống nhất bồi thường thiệt hại ½ con trâu cho ông Nguyễn Văn S với số tiền là 5.500.000 đồng. Tại phiên hòa giải bà Th đã giao trả cho ông S 2.500.000 đồng. Số tiền còn lại 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng chẵn)* bà Th thống nhất trả đủ 01 lần cho ông S trong tháng 7/ 2020.

2.2 Về án phí DSST:

+ Ông Nguyễn Văn S là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Bà Trần Thị Thu Th tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn./.).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Giàu